

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 82/2022/HS-ST  
Ngày 25/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.*
- *Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn, Ông Trịnh Hồng Hải*
- *Thư ký phiên tòa; Bà Hạp Thị Thu Thủy*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*

Bà Hoàng Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 25/ 4/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 15/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82B/2022/QĐXXST-HS ngày 08/ 4/2022 đối với bị cáo:

1. Cao Văn Tn, sinh năm 1993, tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

ĐKHTT: thôn Cả, xã Phong Minh, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hoá: lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Cao Xuân Vũ, sinh năm 1966

Con bà: Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1968

Vợ: Vi Thị Dung, sinh năm 1998.

Con: có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Phan Thị Minh, sinh năm 1960

HKTT; khu 1, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp cho bà Minh là anh Nguyễn Quang Hiếu, sinh năm 1983.

HKTT; khu 1, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh ( vắng mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện cho bà Minh là ông Phan Văn Tiền, luật sư, Văn phòng luật sư Phan Tiền và Cộng sự. Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. ( có mặt tại phiên tòa).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại ngã tư đường Phù Đồng Thiên Vương giao với đường Lý Thái Tông thuộc địa phận phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Triton BKS: 98C-236.34 do bị cáo Cao Văn Tn điều khiển với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS: 99G1-196.11 do bà Phan Thị Minh điều khiển, hậu quả bà Minh tử vong tại chỗ.

Khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và thu giữ :

01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Triton, BKS: 98C- 236.34

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 99G1-196.11

01 DVD lưu trữ video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô BKS: 98C-236.34 ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông.

01 DVD lưu trữ video trích xuất từ camera BN.TP,SH TINHUY. F12 của Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông thuộc Sở thông tin và truyền thông tỉnh Bắc Ninh ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông.

01 giấy phép lái xe hạng C của bị cáo Cao Văn Tn.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc nơi giao nhau cùng mức giữa đường Lý Thái Tông và đường Phù Đồng Thiên Vương. Đường Lý Thái Tông có hai chiều đi được phân cách bằng vạch kẻ sơn đứt quãng, mặt đường trải bằng nhựa lòng đường rộng 10,5m, có gắn biển báo hiệu đường bộ số W.205a. Đường Phù Đồng Thiên Vương có hai chiều đi phân cách bằng vạch kẻ sơn đứt quãng, mặt đường trải bằng nhựa lòng đường rộng 10,5m, có gắn biển báo hiệu đường bộ số W.205a.

Lấy mép đường bên phải theo chiều đi của đường Phù Đồng Thiên Vương hướng từ Lý Thái Tổ về đường Hàn Thuyên làm chuẩn. Chọn mép bên phải của cổng vào khối các ban Đảng, cổng quay ra hướng Phù Đồng Thiên Vương làm mốc để tiến hành khám nghiệm hiện trường. Tình trạng hiện trường nguyên vẹn, trời sáng, tại hiện trường phát hiện:

Xe ô tô, BKS: 98C-236.34 đỗ trên đường Phù Đồng Thiên Vương, đầu xe quay về hướng đường Hàn Thuyên, đuôi xe quay hướng đường Lý Thái Tông. Đo trực trước bên phải xe cách mép chuẩn 2,1m; trực sau bên phải cách mép chuẩn 2,1m, cách mốc 2,75m.

Xe mô tô BKS: 99G1-196.11 đổ nằm nghiêng bên phải xe trên đường Phù Đồng Thiên Vương, phần yên xe và tay lái nằm trên vỉa hè. Đo trực trước xe mô

tô cách mép chuẩn 0,55m, trục sau cách mép chuẩn 0,45m. Đo trục trước xe mô tô cách trục sau bên phải xe ô tô là 22,8m.

Dấu vết (1) vết cày xước kích thước (13,2x0,04) kết thúc gần trục sau xe mô tô, do điểm đầu vết cách mép chuẩn 2,45m, cách mép đường bên phải theo chiều đi của đường Lý Thái Tông hướng từ đường Kinh Dương Vương về đường Nguyễn Phi Yến là 4,2m, điểm cuối vết cách trục sau xe mô tô 0,4m, cách mép làm chuẩn 0,8m.

Dấu vết (2) vị trí mảnh nhựa màu đen (có hình thoi dài, tròn), đo từ đầu điểm (2) cách mép chuẩn là 3m, cách trục trước xe mô tô là 1,3m.

Dấu vết (3) vị trí nạn nhân: người nạn nhân nằm sấp mặt xuống đường, nửa phần trên nằm dưới mặt đường, một chân bên phải nạn nhân nằm trên vỉa hè, vùng xung quanh đầu nạn nhân có chất hỗn hợp màu nâu đỏ đông. Đo từ giữa đỉnh đầu nạn nhân cách mép chuẩn 0,9m, điểm giữa của hai bàn chân nạn nhân cách mép chuẩn 2,2m, đo từ giữa điểm đầu nạn nhân cách trục sau xe mô tô là 4m, từ giữa hai bàn chân nạn nhân cách trục sau xe mô tô là 4,2m.

Dấu vết (4) vị trí mảnh kim loại nằm trước đầu xe ô tô, đo từ điểm (4) cách mép chuẩn là 2,7m, cách trục trước xe ô tô là 0,9m.

Khám nghiệm tử thi bà Phan Thị Minh xác định:

Vùng thái dương bên phải cách sau đường chân tóc 2cm, cách trên đỉnh vùng tai phải 7cm có vết rách da nằm ngang kích thước (11,5 x 2)cm, bờ mép tương đối gọn, thành vết thương bầm dập tổ chức dưới da, xung quanh bầm tụ máu diện (13 x 17)cm, vùng đỉnh chẩm trái ngay sát đường giữa và cách trên đường chân tóc gáy 10cm có diện sưng nề, bầm tụ máu kích thước (09 x 08) cm, hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, hai nhãn cầu không phát hiện tổn thương. Lỗ tai phải khô, lỗ tai trái có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Sờ sờ thấy lạo xạo, xương vùng đốt sống cổ. Vùng lưng bên trái cách đường giữa phía sau 11cm và cách dưới bờ vai trái 14cm có diện sây sát da kích thước (12 x 08)cm.

Mặt sau nửa dưới cánh tay phải đến nửa dưới cẳng tay phải có diện hằn, bầm tụ máu kích thước (25 x 13)cm. Mu bàn tay phải có diện bầm tụ máu không liên tục kích thước (09 x 07) cm. Mặt sau ngoài toàn bộ đùi bên phải có nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu không liên tục trên diện (36 x 20) cm. Gót chân phải có diện sây sát d kích thước (03 x 1,5)cm. Mặt trước đầu gối trái có diện sây sát da diện (6,5 x 03) cm.

Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu dưới da vùng đỉnh chẩm trái diện (09 x 10)cm. Tụ máu cơ thái dương bên phải tương ứng vết rách da vùng thái dương bên phải kích thước (07 x 10)cm. Vỡ phức tạp xương thái dương phải diện vỡ đo

được (10 x 08)cm. Rách màng cứng vùng nền sọ giữa, vết vỡ xương vùng thái dương bên phải làm vỡ xương bướm lan sang vùng nền sọ giữa bên trái, vỡ xương đá bên trái. Tụ máu bán cầu đại não trái diện (10 x 10)cm. Tụ máu mặt dưới não và thân não, một phần tiểu não và hành não tụt kẹt qua lỗ lớn. Trong các não thất có máu loãng, tụ máu vùng lều tiểu não, tụ máu hành cầu não. Vỡ xương hộp sọ vùng lỗ lớn, vỡ phức tạp đốt độn cột sống cổ vùng đốt C2, C3, đứt hoàn toàn tủy cổ vùng tương ứng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 301/KLPY-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của bà Phan Thị Minh là do chấn thương sọ não nặng, chấn thương cột sống cổ dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn.

Tại bản kết luận giám định số 43/KLPY-PC09 ngày 04/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu hỗn hợp chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu người, nhóm máu B, cùng nhóm máu với mẫu máu ghi thu của bà Phan Thị Minh.

Tại bản kết luận giám định số 694/KLGD-PC09 ngày 29/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của bà Phan Thị Minh, không tìm thấy thành phần Ethanol (Cồn).

Khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Triton, BKS 98C-236.34 xác định:

Biển số trước có dấu vết lõm tại nửa bên trái, mặt ốp nhựa phía ngoài biển có các dấu vết: Dấu vết (1) trượt bám chất màu vàng và màu trắng kích thước (31,5 x 5,5)cm, cách mặt đỡ xe 67 – 77cm; Dấu vết (2) dấu vết trượt bám chất màu trắng kích thước (12 x 5,5)cm, cách mặt đỡ xe 64-70cm, Ốp nhựa màu đen gần phía sau biển có dấu vết trượt kích thước (07 x 01)cm, vị trí dấu vết bên trái biển cách mặt đỡ xe 70cm. Mặt trước có dấu vết trượt kích thước (23 x 6,5)cm, vị trí dấu vết bên trái ốp nhựa màu đen gần sau biển số dưới mặt ca-lăng, cách mặt đỡ xe 72-80cm, cách mặt ngoài thành xe bên trái 42 cm.

Khuyết toàn bộ đèn sương mù bên trái. Nửa bên phải mặt ca-lăng có dấu vết trượt kích thước (30 x 16)cm, bề mặt đỡ xe 88cm. Góc trước bên phải nắp capo bẹp lõm kích thước (25 x 10)cm, bề mặt dấu vết này và mặt nắp ca-pô có dấu vết trượt kích thước (26 x 12)cm. Mặt trước trên đèn pha bên phải có dấu vết trượt kích thước (20 x 03)cm. Khuyết toàn bộ ốp nhựa phía trước lưới cản trước.

Mặt trước dưới tấm ốp kim loại dưới khoang động cơ có các dấu vết: (1) dấu vết trượt kích thước (13x6)cm, cách mặt đỡ xe 24-28cm, cách mặt cản trước

40cm, (2) dấu vết trượt xước không liên tục kích thước (28x20)cm, cách mặt đỡ xe 30-46cm, cách phía trước, trên vết (1) 5cm, (3) dấu vết trượt kích thước (10x8)cm, cách mặt đỡ xe 33-39cm, cách dấu vết (2) 20cm về phía bên trái. Bề mặt tấm ốp có các dấu vết trên bị bẹp lõm, dòn ép về sau.

Mặt lẫn lớp bánh trước bên phải có vết trượt kích thước (47x20)cm bề mặt bám chất màu xám đen, vị trí dấu vết tương ứng giữa dây kí tự “AT20” và “GRANDTREK” trên mặt lớp bên phải.

Xem xét tấm nhựa màu đen được xác định là ốp cản trước của xe ô tô thu được tại hiện trường thấy có kích thước (108 x 17)cm. Mặt ngoài tấm nhựa này có diện dấu vết trượt xước kích thước (75 x 17)cm, vị trí dấu vết sát với đầu bên phải của tấm nhựa. Khi ốp tấm nhựa này lên cản trước vào vị trí phù hợp thấy dấu vết này cách ngoài thành xe bên trái từ 67 – 142cm, cách mặt đỡ xe từ 39 – 49 cm.

Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 99G1 – 196.11 xác định:

Tay lái bên trái có dấu vết cong xuống dưới, bung, bật các lẫy gắn giữa ốp nhựa đầu trước và ốp nhựa đầu sau. Phần ốp nhựa bên trái đèn pha có dấu vết gãy rời, rời ra. Đầu tay lái bên trái có dấu vết xước, rách một phần vỏ bọc kích thước (02 x 02)cm. Mặt trước chân gương bên trái dấu vết xước kích thước (2,5 x 0,7)cm. Mặt trước trên đầu chân gương có dấu vết trà xước kích thước ( 0,9 x 0,6 )cm. Mặt đèn báo rẽ và đèn định vị bên phải có dấu vết nứt kích thước ( 06 x 05 )cm, trên dấu vết này có vết vỡ mất mảnh kích thước (01 x 0,6)cm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái có dấu vết xước kích thước (14 x 1,5) cm. Sàn để chân có dấu vết xô lệch, bung rời theo đường khớp nối phía sau. Mặt dưới và mặt bên phải ốp nhựa màu đen dưới gầm và dưới sàn để chân có dấu vết trượt xước kích thước (27 x 22) cm. Ốp nhựa màu nâu phía sau sàn để chân, dưới sườn bên phải có diện dấu vết trượt, bám chất màu đen kích thước ( 40 x 12 )cm, dấu vết này cách mặt đứng xe 35cm. Bề mặt nhựa tại vị trí dấu vết này có đường nứt rời không rõ hình nằm ngang dài 10cm, vị trí đường nứt phía trước bàn để chân phía sau. Mặt ngoài bàn chân này có dấu vết trượt bám chất màu đen kích thước (14 x 2,5)cm cách mặt đứng xe 36 – 38,5cm.

Mặt ngoài ốp nhựa sườn bên phải có các dấu vết: (1) dấu vết trượt bám chất màu đen kích thước (38x9)cm, vị trí dấu vết dưới vị trí ngòi trước, cách mặt đứng xe 46 – 55cm; (2) dấu vết nứt vỡ nằm dọc dây chéo dài 16cm ngay phía trước dấu vết (1); (3) dấu vết trượt bám chất màu đen kích thước (20 x 5)cm cách sau dấu vết (1) 08cm, cách mặt đứng xe 45 – 51 cm; (4) dấu vết trượt bám chất màu đen kích thước (1,5 x 3)cm vị trí dưới đèn báo rẽ sau bên phải, cách

mặt đứng xe 55 – 59cm. Mặt ngoài phía trên bên phải tay nắm đuôi xe có dấu vết trượt kích thước (32 x 4,5)cm bề mặt có bám rải rác chất màu xám đen cách mặt đứng xe 65 – 70cm. Vỡ mặt mảnh ốp nhựa ngoài lưới tản nhiệt, góc dưới phía sau lưới tản nhiệt có dấu vết rách, thùng kích thước (7 x 6)cm, cách mặt đứng xe 19cm, mặt ngoài ốp gắn tấm cách nhiệt ống xả có dấu vết trượt kích thước (30 x 09)cm, bề mặt bám chất màu đen, dấu vết cách mặt đứng xe từ 25 – 44cm. Mặt ngoài bên trái ốp nhựa dưới sàn để chân phía trước có dấu vết xước kích thước ( 12,5 x 2,5) cm. Mặt ngoài ốp, tai gắn chân chống cạnh vỡ, xước kích thước (3 x 2)cm. Móc gạt chân chống và cạnh ngoài chân chống có dấu vết xước kích thước ( 3,5 x 2) cm. Mặt ngoài bàn để chân sau bên trái và một phần ốp nhựa màu nâu trước bàn để chân có dấu vết xước kích thước ( 15 x 04)cm. Mặt ngoài sườn bên trái có vết xước kích thước ( 16,5 x 0,8)cm. Mặt dưới, ngoài cần gạt chân chống giữa (20 x 1,5)cm. Mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe có vết xước kích thước ( 10 x 1,3) cm. Mặt ngoài bên phải vỏ bọc đệm ngồi có dấu vết trượt kích thước (11 x 02)cm cách mặt đứng xe 65cm.

Tại bản kết luận giám định số 199/KLGD(CH0-PC09 ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 1) Dấu vết lõm, bám chất màu trắng bạc tại ốp nhựa biển số trước xe ô tô BKS 98C – 236.34 có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với mặt bên phải tay nắm đuôi xe mô tô BKS 99G1 – 196.11 tạo nên là phù hợp.
- 2) Dấu vết trượt tại mặt lăn lốp bánh bên phải trên trục trước xe ô tô BKS 98C – 236.34 có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt tại mặt ốp nhựa dưới gầm xe mô tô BKS 99G1 – 196.11 khi xe mô tô này đã đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường. Dấu vết va chạm trên xe mô tô BKS 99G1-196.11 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái.
- 3) Vị trí va chạm đầu tiên là mặt ốp nhựa biển số trước xe ô tô biển số 98C – 236.34 với mặt ngoài bên phải tay nắm đuôi xe mô tô BKS 99G1 – 196.11 có các dấu vết được nêu tại mục (1). Chiều hướng va chạm từ phải sang trái xe mô tô BKS 99G1 – 196.11; từ trước về sau xe ô tô BKS 98C – 236.34.

Tại bản kết luận giám định số 7638/C09-P6 ngày 29/12/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định.

Đã diễn thuyết bản ảnh trong khoảng thời gian từ 10 giờ 23 phút 10 giây đến 10 giờ 23 phút 17 giây.

Không xác định được vận tốc của xe mô tô BKS: 99G1 – 196.11 trước khi xảy ra va chạm.

Vận tốc của xe ô tô BKS: 98C – 236.34 trước thời điểm xảy ra va chạm là 43,21#3,45 (km/h).

Không xác định được vận tốc của xe ô tô BKS: 98C: 236.34 khi xảy ra va chạm.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã được xác định diễn biến vụ tai nạn xảy ra như sau:

Khoảng 10 giờ 22 phút ngày 28/9/2021 bị cáo Tn có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô BKS: 98C – 236.34 di chuyển trên đường Phù Đồng Thiên Vương hướng từ đường Lý Thái Tổ đi đường Hàn Thuyên, Khi đi đến ngã tư giao nhau với đường Lý Thái Tông, do bị cáo Tn vừa điều khiển xe ô tô vừa nghe điện thoại di động, không chú ý quan sát nên khi vào ngã tư giao nhau, phần ốp nhựa biển số trước xe ô tô đã va vào mặt ngoài bên phải tay nắm đuôi xe mô tô do bà Phan Thị Minh điều khiển trên đường Lý Thái Tông hướng đường Kinh Dương Vương đi đường Nguyên Phi Ỗ Lan. Hậu quả bà Minh tử vong tại chỗ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Cao Văn Tn đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Phan Thị Minh số tiền 180.000.000đ, gia đình bà Minh đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tn. Đối với xe mô tô BKS: 99G1-196.11, qua xác minh là tài sản của bà Phan Thị Minh. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cho gia đình bà Minh.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 98C – 236.34, qua xác minh là tài sản của bị cáo Cao Văn Tn, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Tn.

Đối với 02 DVD ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, xác định là chứng cứ của vụ án nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSNDTP ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Cao Văn Tn với tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Tn khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/9/2021 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 98C – 236.34 đi từ đường Phù Đổng Thiên Vương giao nhau với đường Lý Thái Tổ để đi ra đường Hàn Thuyên lên đường Cao tốc đi Bắc Giang thì va chạm với xe mô tô BKS 99G1 – 196.11 do bà Phan Thị Minh điều khiển làm bà Minh bị ngã xuống đường và bị tử vong. Trong vụ va chạm giao thông trên lỗi là do bị cáo là chính bởi khi qua ngã tư đường giao nhau bị cáo lại nghe điện thoại di động, ngoài ra người bị hại cũng có lỗi một phần bởi lẽ khi qua ngã tư đường giao nhau bị hại cũng không chú ý quan sát. Với hành vi trên Cáo trạng của VKS truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật, còn về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và gia đình bà Minh đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự, đại diện gia đình bị hại còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nay bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được cải tạo tại địa phương để bị cáo làm lại cuộc đời.

Luật sư Phan Văn Tiền bảo vệ quyền và lợi ích cho anh Hiếu trình bày: Về nội dung vụ án cũng như hành vi phạm tội của bị cáo Cao Văn Tn theo bản Cáo trạng của VKSND thành phố Bắc Ninh đã truy tố Tn về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật ông không có ý kiến gì thêm.

Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, bản thân bị cáo đã chủ động đến gia đình người bị hại thăm hỏi động viên kịp thời, giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có mức hình phạt từ 1 năm tù đến 5 năm tù, xong với các tình tiết giảm nhẹ như trên ông là người bảo vệ quyền lợi cho đại diện người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận vụ án và giữ nguyên quan điểm đã truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Cao Văn Tn phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp



dụng điểm a khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Tn từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Cao Văn Tn 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Cao Văn Tn.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

2. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật, bản kết luận giám định pháp y tử thi. Do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn Tn phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

3. Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ thấy: bị cáo xuất thân từ gia đình nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp

luật là được cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

4. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Tn đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

5. Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Cao Văn Tn là của bị cáo Tn, xét thấy cần trả lại cho bị cáo để bị cáo sử dụng là phù hợp.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của bị cáo Cao Văn Tn, Công an thành phố Bắc Ninh đã quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

6. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn Tn phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Cao Văn Tn 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn Tn cho UBND xã Phong Minh, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải chấp hành theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Cao Văn Tn 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Cao Văn Tn. Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh quản lý.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Văn Tn phải chịu 200.000đ án phí HS-ST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với người đại diện hợp pháp vắng mặt có lý do chính đáng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Trọng Thịnh**